TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **218**/2024/HS-ST
Ngày 30-10-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hành.

Bà Chu Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 209/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bị cáo: **N.V.V**, sinh năm 19.. tại thành phố Hà Nội. Nơi thường trú và nơi ở: Xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.V.T (chết) và bà T.T.A; gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là N.T.O và 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/8/1996, bị Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Cưỡng đoạt tài sản; Năm 2003, đi cai nghiện ma túy bắt buộc 24 tháng; bị bắt quả tang ngày 18/6/2024, tạm giữ từ ngày 19/6/2024, tạm giam từ ngày 25/6/2024; danh chỉ bản số 443, lập ngày 24/6/2024 tại Công an huyện Thanh Trì. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N.V.V là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 18/6/2024, V đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Cảng thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, V gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, V cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ về đầu ngõ 10, đường T tìm nơi sử dụng.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 18/6/2024, tổ công tác của Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường T, phát hiện V có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, V tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đang cầm ở lòng bàn tay trái, V khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Xét nghiệm tìm ma túy trong nước tiểu của V cho kết quả dương tính với ma túy. Hồi 14 giờ ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì khám xét khẩn cấp nơi ở của V, kết quả không thu giữ gì.

Ngày 18/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma tuý thu giữ của V. Tại Kết luận giám định số 4649/KL-KTHS ngày 27/6/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,264 gam"*. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,032 gam để giám định, còn lại 0,232 gam hoàn lại cho Cơ quan điều tra.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho V, V khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì không có căn cứ xác minh làm rõ.

Tại Cáo trạng số 208/CT-VKS-TT ngày 02/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố N.V.V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố, hiện 58 tuổi, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N.V.V mức

án từ 18 tháng đến 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,232 gam Heroine còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N.V.V không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, tại khu vực đường T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, N.V.V có hành vi tàng trữ trái phép 0,264 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an xã T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.V.V thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.V.V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo N.V.V bị xử phạt hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản từ năm 1996 và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ năm 2003.

[6] Về quyết định hình phạt: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích*

mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam". Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo N.V.V, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, do bị cáo N.V.V không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,264 gam Heroine thu giữ của bị cáo N.V.V, cơ quan giám định đã thu mẫu giám định 0,032 gam, còn lại 0,232 gam là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo N.V.V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo N.V.V: V khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.V.V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt N.V.V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với N.V.V.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có 0,232 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của N.V.V, giám định viên N.H.H và cán bộ Công an xã T - L.V.S. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/10/2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo N.V.V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo N.V.V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì;
- Trại tạm giam số 02 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Nam